

## TÍNH TRUYỀN THỐNG VÀ HIỆN ĐẠI TRONG TRUYỆN THIẾU NHI CỦA THÂM TÂM

Huỳnh Thị Diệu Duyên

Trường Đại học Phú Yên

Email: [huynhthidieuduyen@pyu.edu.vn](mailto:huynhthidieuduyen@pyu.edu.vn)

Ngày nhận bài: 31/03/2024; Ngày nhận đăng: 03/06/2024

### Tóm tắt

*Thâm Tâm là một trong số ít những nhà văn sáng tác văn học thiếu nhi trước Cách mạng tháng Tám năm 1945. Truyện thiếu nhi của Thâm Tâm đậm đà truyền thống mà vẫn hiện đại, rất riêng, tạo nên nét độc đáo trong phong cách sáng tác của nhà văn. Bài viết tìm hiểu tính truyền thống và hiện đại trong truyện thiếu nhi của Thâm Tâm thông qua khảo sát một số phương diện nội dung và nghệ thuật, từ đó góp phần làm rõ những giá trị văn xuôi của Thâm Tâm đối với văn học thiếu nhi Việt Nam nói riêng, với văn học Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX nói chung.*

**Từ khóa:** *Thâm Tâm, truyện thiếu nhi, văn học Việt Nam, truyền thống, hiện đại.*

### Traditional and modern properties in Tham Tam's children stories

Huynh Thi Dieu Duyen

Phu Yen University

Received: March 31, 2024; Accepted: June 03, 2024

### Abstract

*Tham Tam was one of the few writers who wrote children literature before the August Revolution of 1945. Tham Tam's children stories are traditional but still modern, very unique, and make a unique expression in the writer's style of composition. The article explores the traditional and modern nature of Tham Tam's children narratives through the examination of several aspects of contents and art, thus contributing to clarifying Tham Tam's prose literary values for Vietnamese children literature in particular, with Vietnamese literature of the first half of the twentieth century in general.*

**Keywords:** *Tham Tam, children's stories, Vietnamese literature, tradition, modern.*

### 1. Đặt vấn đề

Trên văn đàn Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX, Thâm Tâm vốn được định danh là nhà thơ - tác giả của thi phẩm *Tổng biệt hành* nổi tiếng. Tuy nhiên, không chỉ là nhà thơ, Thâm Tâm còn là một nhà văn. Văn xuôi Thâm Tâm không chỉ viết cho người lớn, mà còn có những sáng tác dành cho lứa

tuổi thiếu nhi. Tuy các tác phẩm này chỉ chiếm một phần nhỏ trong gia tài văn xuôi của ông, song, mang nét duyên rất riêng, vừa quen thuộc lại vừa mới lạ. Nói cách khác, truyện thiếu nhi Thâm Tâm có sự giao hòa thú vị giữa truyền thống và hiện đại. Tìm hiểu tính truyền thống và hiện đại trong truyện thiếu nhi của Thâm Tâm, bài

viết bước đầu làm rõ những biểu hiện của đặc điểm này thông qua một số phương diện nội dung và nghệ thuật. Từ đó, góp phần khẳng định vai trò văn học sử của Thâm Tâm và sáng tác của ông đối với văn học thiếu nhi Việt Nam nói riêng, với văn học Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX nói chung.

## 2. Nội dung

### 2.1. Khái lược về Thâm Tâm và truyện thiếu nhi của Thâm Tâm

Thâm Tâm (1917 - 1950) tên thật là Nguyễn Tuấn Trình, quê ở Hải Dương. Nhà văn bén duyên với văn chương từ những năm 40 của thế kỉ XX, khi vừa ngoài hai mươi tuổi. Trong khoảng thời gian từ năm 1941 - 1945, tác phẩm của Thâm Tâm liên tục xuất hiện trên các số báo của *Tiểu thuyết thứ bảy*, *Truyện bá*, *Phổ thông bán nguyệt san*, *Tiểu thuyết thứ năm*... với sự đa dạng về thể loại: thơ, truyện ngắn, truyện dài, kịch, tạp văn... Mặc dù sáng tác trong điều kiện ngặt nghèo, dưới sự thúc ép của gánh nặng cơm áo, song các trang viết của ông luôn giàu tính thẩm mỹ, sáng tạo và tỏa ra khí cốt mạnh mẽ của một “quả tim trẻ tuổi” “ngang tàng, khỏe khoắn, dám đi “ngược gió” giữa đời” (Văn Giá, 2007, tr.115). Riêng về thơ, Thâm Tâm cùng với Trần Huyền Trân, Nguyễn Bính tạo thành phái “*Áo bào gốc liễu*” mang một sắc thái, khí vị riêng trong phong trào thơ Mới.

Sau Cách mạng tháng Tám 1945, Thâm Tâm làm thư ký tòa soạn báo *Vệ quốc quân* (tiền thân của báo *Quân đội nhân dân* ngày nay) ở vùng căn cứ kháng chiến (Cao Bằng) một thời gian ngắn rồi qua đời vì bệnh sốt rét rừng. Tính đến khi

mất, ông chỉ mới 33 tuổi đời và vòn vẹn 10 năm tuổi nghề. Trong 10 năm đó, sự nghiệp sáng tác của nhà văn chủ yếu diễn ra sôi nổi ở giai đoạn trước Cách mạng tháng Tám 1945. Thành tựu cũng kết tinh ở giai đoạn này. Vì vậy, người đương thời, và cả về sau, hầu như chỉ bàn luận, đánh giá vai trò văn học sử cũng như thành tựu văn chương của Thâm Tâm trong bầu sinh quyển văn học giai đoạn nửa đầu thế kỉ XX.

Thành danh với thơ, song, ở buổi đầu cầm bút, Thâm Tâm chọn sáng tác văn xuôi trước tiên. Đến thời điểm hiện tại, số lượng tác phẩm được sưu tầm, giới thiệu là khoảng hơn 80 truyện, tiểu thuyết. Trong đó, có nhiều truyện được các nhà phê bình đánh giá cao như *Ánh thuốc lá trong bóng tối*, *Cung đàn ly hương*, *Bông lan trên mộ*, *Ở lưng chừng đời*, *Chân sim bóng đá tiếng ve gọi sầu*... Bàn về văn Thâm Tâm, theo nhà phê bình Văn Giá, mỗi truyện là một bài thơ văn xuôi thể sự được viết bởi một tâm hồn thơ giàu cảm xúc. Trong thế giới nghệ thuật đó, cái đời thường, hàng ngày được nhà văn chú trọng quan sát, miêu tả rất tinh tế, đặc sắc. Còn nhà phê bình Vũ Quần Phương cho rằng, ở giai đoạn đầu, truyện Thâm Tâm gập gờ văn chương Tự Lực văn đoàn ở bút pháp lãng mạn; càng về sau, “truyện Thâm Tâm có nhân vật rõ ràng hơn, hiện thực cuộc đời dẫu bề hơn và dung lượng xã hội chứa được cũng nhiều hơn” (Vũ Quần Phương, 2023).

Trong gia tài văn xuôi của Thâm Tâm, mảng truyện thiếu nhi chiếm số lượng tương đối khiêm tốn. Qua khảo sát, chúng tôi thống kê được 18 tác phẩm. Cụ thể:

STT	Tên truyện	Thời gian sáng tác	Thể loại
1	Tiên trong giếng thần	<i>Truyện bá</i> , 1942	Truyện dã sử
2	Trịnh Khả	<i>Truyện bá</i> , 1942	Truyện dã sử

3	Bố, Cái	<i>Truyện bá</i> , 1943	Truyện dã sử
4	Mò ngọc trai	<i>Truyện bá</i> , 1943	Truyện dã sử
5	Nàng Út	<i>Truyện bá</i> , 1942	Truyện cổ tích
6	Thằng Cuội phiêu lưu	<i>Truyện bá</i> , 1942	Truyện cổ tích
7	Đời uoi giữ ống	<i>Truyện bá</i> , 1942	Truyện cổ tích
8	Thuồng luồng ở nước	<i>Phổ thông bán nguyệt san, Tuổi trẻ</i>	Truyện dã sử
9	Cái quạt mo	<i>Truyện bá</i> , 1943	Truyện cổ tích
10	Cóc và ếch tranh hùng	<i>Truyện bá</i> , 1944	Truyện đồng thoại
11	Đời con kiến	<i>Truyện bá</i> , 1944	Truyện đồng thoại
12	Ăn quả nhớ kẻ trồng cây	<i>Truyện bá</i> , 1944	Truyện đồng thoại
13	Bước gian nan của con tắc kè	<i>Truyện bá</i> , 1944	Truyện đồng thoại
14	Linh hồn đá	<i>Truyện bá</i> , 1944	Truyện dã sử
15	Hai cây hoa nhài	<i>Truyện bá</i> , 1944	Truyện cổ tích
16	Ông hoàng rắn	<i>Truyện bá</i> , 1944	Truyện cổ tích
17	Thỏ, chuột và khi	<i>Truyện bá</i> , 1945	Truyện đồng thoại
18	Hươu, Rím và Khách	<i>Truyện bá</i> , 1945	Truyện đồng thoại

Bước đầu có thể đưa ra một số nhận xét như sau:

*Thứ nhất*, truyện thiếu nhi được Thâm Tâm sáng tác chủ yếu trong khoảng thời gian từ năm 1942 - 1945. Các tác phẩm đến với công chúng đọc giả thông qua tờ *Truyện bá* - tuần báo chuyên đăng tải các sáng tác văn học thiếu nhi, do Vũ Đình Long sáng lập. Tuần báo này hoạt động song song cùng với Sách Hồng (sách dành cho nhi đồng, thanh thiếu niên) được viết bởi các nhà văn Tự lực văn đoàn. Thâm Tâm, do vậy, thuộc thế hệ các nhà văn đầu tiên của văn học thiếu nhi Việt Nam hiện đại. Dù thành tựu của văn học thiếu nhi giai đoạn trước Cách mạng tháng Tám 1945 chưa thực sự nổi bật, song, không thể phủ nhận những nền tảng quan trọng mà văn học thiếu nhi giai đoạn này đã kiến tạo cho sự phát triển của văn học thiếu nhi Việt Nam về sau.

*Thứ hai*, truyện thiếu nhi của Thâm Tâm được sáng tác theo 3 thể loại: truyện

cổ tích, truyện dã sử và truyện đồng thoại. Đây đều là những thể loại văn học dân gian hoặc gần gũi với văn học dân gian. Sự lựa chọn này không chỉ giúp cho các sáng tác của nhà văn trở nên sinh động, quen thuộc, dễ tiếp cận bạn đọc thiếu nhi (và cả người lớn) mà theo chúng tôi, còn mang ý nghĩa sâu xa hơn khi đặt vào bối cảnh văn học nước nhà những năm trước Cách mạng tháng Tám 1945. Đứng giữa ngã ba đường của lịch sử, Thâm Tâm đã dứt khoát tìm về với mạch nguồn dân tộc, với truyền thống văn chương dân gian như một phương thức ứng xử văn hóa của người trí thức. Cũng từ đó, nhà văn đã dự phần tạo nên những điển ngôn mang tính đối thoại Đông - Tây, truyền thống - hiện đại đang diễn ra sôi nổi trên văn đàn đương thời.

## 2.2. Tính truyền thống trong truyện thiếu nhi của Thâm Tâm

Tính truyền thống trong truyện của Thâm Tâm được thể hiện ở việc, các sáng tác đều được dựa trên cảm hứng văn học,

văn hóa dân gian. Trên phương diện thể loại, Thâm Tâm đã chọn truyện cổ tích, truyện đồng thoại và truyện dã sử để sáng tác. Đây đều là các thể loại hoặc thuộc văn học dân gian (truyện cổ tích, truyện dã sử) hoặc có quan hệ “họ hàng” với văn học dân gian (truyện đồng thoại).

Truyện thiếu nhi Thâm Tâm có cách đặt nhan đề gọi trường liên tưởng đến văn học, văn hóa dân gian rất rõ nét. Những nhan đề “*Đẻ ra dê*”, “*Dê lấy vợ*”, “*Con dao và quả trứng gà*”, “*Nàng Út*”, “*Thằng Cuội phiêu lưu*” khiến người đọc liên tưởng đến các tích truyện *Lấy chồng dê*, *Sợ Dừa*, *Sự tích chú Cuội cung trăng*. Tương tự, nhan đề “*Mỏ ngọc trai*” gợi kí ức về nạn mỏ ngọc trai để tiền công của dân ta thời kì Bắc thuộc, “*Thuồng luồng ở nước*” ắt hẳn có liên quan đến giai thoại con thuồng luồng và tục xăm mình của người Việt cổ; hay nhan đề “*Trịnh Khả*” chính là tên của một vị danh tướng tài ba dưới trướng Bình Định Vương Lê Lợi... Bên cạnh đó, có truyện, nhan đề được mượn từ tục ngữ (*Ăn quả nhớ kẻ trồng cây*), hoặc khi nối nhan đề các phần của truyện lại với nhau, chúng ta có một bài ca dao hoàn chỉnh (*Cái quạt mo*). Mặc dù cách đặt nhan đề truyện ít nhiều bị chi phối bởi đặc trưng thể loại nhưng có thể thấy, thông qua nhan đề, Thâm Tâm đã cung cấp những chỉ dẫn quan trọng làm tiền đề tạo tâm thế tiếp nhận cho người đọc. Đồng thời, nhan đề truyện cũng cho thấy hứng thú thẩm mỹ và khát vọng sáng tạo của nhà văn trên nền chất liệu văn hóa, văn học truyền thống của dân tộc.

Các yếu tố thuộc về thi pháp thể loại được nhà văn Thâm Tâm bảo lưu khá nguyên vẹn. Truyện cổ tích có lối mở đầu mang tính công thức quen thuộc của truyện cổ dân gian. Chẳng hạn, “*Ngày xưa, có một lão làm ruộng, người thối, hàng ngày vẫn*

*cày bừa ở trên nương*” (*Bốn cô con gái*), “*Ngày xưa, có một thằng bé tóc bồm, người ta gọi tên là thằng Bồm*” (*Thằng Bồm có cái quạt mo*), “*Ngày xưa, không ai còn nhớ được là về đời vua nào...*” (*Tại sao quạ nuốt mất người?*); hoặc, sử dụng các trạng ngữ chỉ thời gian ước lệ như “*một buổi chiều*”, “*đêm hôm ấy*”, “*cho tới ngày kia*”, “*một buổi sớm*”... Nhờ đó, dù được viết ở thời hiện đại, câu chuyện của Thâm Tâm vẫn tạo hiệu ứng gián cách triệt để với người đọc bởi lớp sương mờ của không - thời gian phiếm chỉ, khiến người đọc tin rằng đó là chuyện đã xảy ra ở một thời xa xăm nào đó, rất lâu. Cũng cần thấy rằng, tính hai mặt của không gian nghệ thuật truyện cổ tích được Thâm Tâm hết sức chú ý khi xây dựng nền bối cảnh cho câu chuyện. Các cặp không gian hiện thực - kì ảo, cản trở - phi cản trở, điểm - tuyến tính luôn xuất hiện song hành cùng nhau. Đồng thời, các môtip quen thuộc của truyện cổ dân gian như mang thai và sinh nở thần kì, người lấy vật, biến hóa, tái sinh, trút lột... cũng được nhà văn sử dụng thường xuyên trong tác phẩm.

Đi sâu khảo sát văn bản truyện, chúng tôi bắt gặp sự hiện diện của nhiều chuyện xưa, tích cũ được nhà văn vay mượn, sáng tạo lại. Xuất hiện với tần suất cao nhất là ở các truyện đồng thoại. Trên nền đối thoại giữa các loài vật, các điển sự được kể lại một cách sinh động. Có điển sự được vay mượn từ Trung Hoa như chuyện Tô Đông Pha bắt chuột, chuyện Triệu Cao đòi nhà Tần thử lòng các quan lại, chuyện Đông Phương Sóc đòi Hán Vũ Đế cứu kẻ đánh chết hươu quý của vua thoát tội...; có điển sự lấy từ trong kho tàng văn hóa dân tộc, như truyền thuyết thần Kim Quy giúp An Dương Vương xây Loa Thành, chuyện rùa thần đòi lại gươm ở hồ Hoàn Kiếm, chuyện Đinh Bộ Lĩnh dẹp loạn mười hai sứ

quân, truyện cổ Người học trò với con rùa hay tích Nàng Tô thị đợi chồng hóa đá... Mật độ xuất hiện của chúng khá nhiều ngay trong một truyện và ở hầu khắp các truyện đồng thoại và dã sử không chỉ giúp tăng cường giá trị biểu đạt của tác phẩm mà còn cho thấy ý đồ sử dụng điển xưa tích cũ như một thủ pháp nghệ thuật của Thâm Tâm.

Ở đây, việc sử dụng các tích truyện Trung Hoa có phải là biểu hiện của lối tư duy văn học trung đại còn lưu lại như một quán tính kéo dài trong văn chương? Theo chúng tôi, vẫn còn những nguyên do khác, quan trọng hơn. Trước hết, các tích truyện này khá quen thuộc với bạn đọc, vốn đã được tiếp cận ở các tác phẩm văn học truyền thống. Nhờ vậy, sự hiện diện của chúng giúp gia tăng “độ nhận diện” và khả năng tiếp nhận của người đọc trong bối cảnh tương đối mới mẻ của thể loại ở 40 năm đầu của thế kỉ 20. Mặt khác, cùng với tích truyện Việt Nam, các tích truyện Trung Hoa tạo nên một sinh quyển văn hóa phương Đông, mang tính nguồn cội trong truyện của Thâm Tâm. Giữa thời buổi văn hóa phương Tây đang xâm lấn mạnh mẽ, có xu hướng thắng thế thì việc kiến tạo này có thể xem là nỗ lực của nhà văn nhằm bảo lưu, gìn giữ hồn cốt văn hóa, giúp cho quá trình tiếp biến về văn hóa và thay đổi loại hình nền văn học của dân tộc không phải là sự đứt gãy, tách rời, như nhiều quan niệm đã khẳng định.

Tiếp sau truyện đồng thoại, truyện dã sử của Thâm Tâm cũng ghi nhận những câu chuyện lịch sử dân tộc lưu truyền trong dân gian, trải dài từ thời hồng hoang đến dựng nước, giữ nước và mở mang bờ cõi. Nhiều nhân vật, sự kiện lịch sử được đề cập đến, như chuyện “Nhụy Kiều tướng quân” Triệu Ẩu mặc áo giáp, cưỡi voi ra trận, chuyện Lý Thường Kiệt đem đại quân dẹp yên Chiêm Thành, chuyện Trần Quốc Toàn

bóp nát quả cam hay Trịnh Khả mang hết tài nghệ phò Bình Định Vương Lê Lợi đánh thắng nhà Minh... Bên cạnh yếu tố chính sử, Thâm Tâm cũng đồng thời tái hiện lại các câu chuyện, chi tiết huyền sử, như chuyện chàng Hai tiêu diệt thuồng luồng, trừ hại cho dân; chuyện Thôi Vỹ và viên ngọc Long Toại... Sự hòa trộn giữa yếu tố chính sử và huyền sử khiến cho truyện dã sử của Thâm Tâm trở thành những “bài học lịch sử” sinh động, hấp dẫn, kích thích trí tưởng tượng của người đọc, đặc biệt là trẻ em.

Truyện thiếu nhi của Thâm Tâm còn chứa đựng nhiều tri thức, triết lí dân gian về con người và thế giới tự nhiên xung quanh. Các nhân vật lương thiện, hiếu thảo, giàu tình thương yêu, đức hi sinh như cô em út (*Hai cây hoa nhài, Ông Hoàng Rắn*), nàng Út (*Nàng Út*), Nhụy Mai (*Đuôi voi giữ ống*) đều đạt được hạnh phúc sau bao thử thách, hiểm nguy; trái lại, những người chị xấu tính, những kẻ tham lam (*Hai cây hoa nhài, Ông Hoàng Rắn, Cái quạt mo*) đều chịu thất bại, nhận lãnh hình phạt thích đáng. Với lối xây dựng số phận nhân vật như vậy, truyện cổ tích của Thâm Tâm là sự tiếp nối niềm tin vào triết lí “ở hiền gặp lành”, “ác giả ác báo” của dân gian; thể hiện cảm quan đề cao con người thiện lương, nhân ái, hiếu nghĩa trong truyền thống tư tưởng của người Việt Nam. Cảm quan này được tiếp nối và mở rộng trong các câu chuyện dã sử *Mò ngọc trai, Thuồng luồng ở nước, Tiên trong giếng thần, Trịnh Khả...*

Riêng đối với truyện đồng thoại, bên cạnh những tri thức dân gian sinh động, thú vị về đặc điểm, tập quán sinh hoạt của mỗi loài, truyện của Thâm Tâm còn thể hiện cái nhìn mang tính triết lí về quy luật tự nhiên, đưa ra những bài học giáo dục nhẹ nhàng, sâu sắc, như: “*Vàng, đường quả là*

xa, nhưng việc của ta làm là phải đi cho trọn con đường, thì ta cứ biết vỗ cánh thôi, không nên e ngại” (*Ăn quả nhớ kẻ trồng cây*), “(...) Đẹp bên ngoài thì ai đáng kể, chỉ có đẹp bên trong mới đáng quý thôi” (*Bước gian nan của con nấc nể*), “Nói khoác là một nét xấu chẳng ai ưa. Còn cái thói nhận xằng là một điều nguy hiểm, ta cũng phải tránh, kéo mang lụy vào thân” (*Cóc và ếch tranh hùng*), “...bắt nạt em (...) là một tính rất xấu của người hơn tuổi” (*Hai cây hoa nhài*)... Mỗi truyện đồng thoại, vì thế, không chỉ khơi dậy, nuôi dưỡng ở bạn đọc thiếu nhi lòng yêu thích, ham học hỏi, khám phá tự nhiên mà còn có giá trị khuyến thiện, hướng trẻ đến cái đẹp trong suy nghĩ, hành vi, lối sống.

Tính truyền thống trong truyện của Thâm Tâm còn thể hiện ở bức tranh thiên nhiên, cuộc sống con người đậm màu sắc văn hóa dân gian đất Việt, văn hóa phương Đông. Hình ảnh cánh đồng cỏ xanh non, tiếng sáo diều xa xa, vi vu, cây gạo mé bờ sông, trâu gặm mạ ngoài đồng, tiếng hát trong trẻo đưa ra từ nương dâu bát ngát... gọi những hình dung gần gũi, giản dị mà thân thương về khung cảnh làng quê bình yên, dung dị của người Việt. Những địa danh, hình sông, thể núi như Giao Chi, kinh thành Thăng Long, đền Ân Vương, giếng Việt Tinh, động Tam Thanh... không chỉ gọi nên cảnh sắc non sông mà còn nhắc nhớ truyền thống yêu nước, chống ngoại xâm lầy lừng của dân tộc. Bên cạnh đó, phong tục, tập quán, đời sống tín ngưỡng của người Việt cũng được nhà văn chú ý khắc họa trong truyện. Ngày Tết, trong ý niệm của những đứa trẻ làng chài, là “cái áo mẹ nó sẽ may”, “tắm bánh chung vừa gỡ ra khỏi cái cống nước sôi sùng sục” (Thâm Tâm, 2023b, tr.18); còn với người lớn, “nhà nào có nhiều tôm cá mà ăn hôm ấy tức là họ tin rằng sẽ được phát tài cả năm” (Thâm Tâm, 2023c, tr.18). Hay như

lễ cưới hỏi, phải có cha mẹ lo liệu, mang giàu cau sang nhà gái hỏi xin. Hôm diễn ra lễ tế tơ hồng, chú rể “mặc áo thụng lam, đội nón chóp dứa” (Thâm Tâm, 2023b, tr.13)... Truyện *Linh hồn đá* có đoạn miêu tả tục thờ chó đá: “Suốt từ kẻ chợ cho chí thôn quê, phàm chỗ nào có miếu có đền là cũng hay có vài bốn ông chó đá ngồi uy nghi bên cạnh để hưởng sự hình hương” (Thâm Tâm, 2023a, tr.182).

Đặt truyện thiếu nhi của Thâm Tâm vào bối cảnh văn học dân tộc nửa đầu thế kỷ XX, khi không gian văn hóa đô thị phương Tây đang xâm lấn, soán ngôi không gian văn hóa làng quê cổ truyền, việc khơi lại dòng chảy của cổ tích, dã sử với những yếu tố truyền thống như trên là một sự lựa chọn bản lĩnh của nhà văn. Trên phương diện văn chương, điều này góp phần tạo nên bản sắc riêng cho văn xuôi thiếu nhi Thâm Tâm. Cùng thời với nhà văn, những sáng tác văn học thiếu nhi của Thạch Lam, Nguyên Hồng, Nam Cao... như *Bài học quét nhà* (Thạch Lam), *Từ ngày mẹ chết* (Nam Cao), *Những ngày thơ ấu* (Nguyên Hồng)... đều lấy hiện thực xã hội làm chất liệu chủ yếu cho sáng tác. Các tác phẩm hướng đến khắc họa nỗi bất hạnh, cuộc sống cơ cực về vật chất, thiếu thốn về tinh thần của những trẻ em nghèo, dù là ở thôn quê hay chốn thành thị. Trước truyện đồng thoại của Thâm Tâm một chút, tác phẩm *Đế mèn phiêu lưu kí* - truyện đồng thoại của Tô Hoài - đậm chất du kí, vẽ nên một thế giới tự nhiên chốn thôn quê dân dã với muôn vàn những điều mới lạ.

### 2.3. Tính hiện đại trong truyện thiếu nhi của Thâm Tâm

Trước hết, tính hiện đại được thể hiện ở lối kết cấu phá vỡ chính thể của cốt truyện dân gian, khiến cho truyện của Thâm Tâm vừa quen thuộc vừa mới mẻ. Truyện *Hai cây hoa nhài* có nhiều điểm tương đồng với truyện *Sợ Dừa* dân gian.

Vẫn là motip sinh nở thần kì, người đội lột vật; chi tiết người chồng ra trận, dặn vợ luôn mang theo con dao và quả trứng gà bên mình, về sau, chính con gà nở ra từ quả trứng đã cất tiếng gáy, báo hiệu kịp thời cho người chồng cứu vợ đang sống lẫn lút trong rừng... tuy nhiên, ý nghĩa câu chuyện thì đã mới. Truyện của Thâm Tâm nhằm lí giải sự tích hoa nhài - loài hoa “*cánh trắng, nhưng hương thơm một cách lắng lơ, những người con gái chính chuyên, không ai ưa thứ hoa ấy cả*” (Thâm Tâm, 2023b, tr.34). Truyện *Cái quạt mo*, ngoài thằng Bờm, phú ông - nguyên mẫu từ tác phẩm dân gian, nhà văn đã sáng tạo thêm các nhân vật mới như ông Đồ, Bụt, ông Chánh, con quạ biết nói tiếng người... khiến cho mạch truyện được kéo giãn ra với nhiều tình tiết mới như nguồn gốc cây quạt, tính chất thần kì của cây quạt mo, những âm mưu dụ dỗ Bờm đổi quạt của ông Chánh, ông phú hộ, ông quan nhà giàu... Cây quạt mo, trong bản truyện của Thâm Tâm, không còn là vật dụng bình thường, mà nó là “quạt ước”, quạt thần, là phép thử lòng người. Kết thúc truyện, quạt trở thành tín vật định tình: “*cô bé con quan bằng lòng đính hôn với anh hàn sĩ. Ông đồ lấy ngay cái quạt mo làm vật sính lễ, hẹn đến tuổi trưởng thành sẽ cho đôi trẻ hợp duyên*” (Thâm Tâm, 2023b, tr.95). Với lối kết thúc này, câu chuyện thằng Bờm không chỉ đơn thuần là chuyện mặc cả trao đổi quạt mo mà là chuyện “ở hiền gặp lành”, người tốt luôn được nhận thưởng xứng đáng với đức hạnh của mình.

Chất hiện đại còn thể hiện ở tính đối thoại, phản biện, gợi mở nhiều vấn đề nhân sinh mang hơi thở thời đại trong nhiều truyện của Thâm Tâm. Chi tiết “*kẻ nào làm chủ chiếc quạt mo thì sinh mệnh gửi cả vào lá quạt ấy. Mỗi lần con làm một việc gì có tội, thì cái quạt bằng mo sẽ co dần lại một chút. Vậy nếu con không giữ gìn, để cho cái quạt hẹp lại chóng rách, ấy tức là con*

*chóng đi đến cái chết thảm hại đó*” (Thâm Tâm, 2023b, tr.77) đặt vấn đề về lẽ được - mất, sự đánh đổi, cái giá phải trả cho lòng ham muốn... Những trận binh đao hồng đánh bắt nô lệ giữa các nước kiến, sự mất mát sau mỗi trận đánh hay hậu quả của việc lơ là phòng bị đất nước trong truyện *Đời con kiến* khiến người đọc phải suy ngẫm. Cuộc cạnh tranh sinh tồn khắc nghiệt nhưng là lẽ hiển nhiên bởi “*cuộc sống rừng núi vẫn luôn luôn như thế, chẳng có chi là lạ*” (Thâm Tâm, 2023a, tr.61) trong “*Thỏ, chuột và khỉ*”, “*Hươu, Rím, Khách*”, “*Bước gian nan của con nấc nế*” vừa giúp người đọc nhận thức rõ quy luật tự nhiên song không khỏi ngậm ngùi trước chân lý kẻ mạnh là kẻ thắng, hay con người vẫn luôn giết hại những loài vật có ích. Từ đó, truyện đặt ra câu hỏi về cách thức con người ứng xử với tự nhiên, mang đậm tinh thần phê bình sinh thái. Truyện *Đầu lâu Tô thị* giàu tính phản biện với lịch sử, với quan niệm dân gian. Người đời ca tụng đức thủy chung của nàng Tô Thị trông chồng hóa đá, song dưới con mắt của tượng voi chiến, đó lại là nỗi “*hổ nhục*”, là tội tày trời, “*cái tội đã làm nản lòng ba quân, đã làm giảm sức chống giữ ngoài quan ải, để cho giặc như sóng đánh vỡ đê núng mà tràn vào trong đất ruộng*” (Thâm Tâm, 2023a, tr.190). Động lại cuối truyện là hình ảnh đối lập giữa đầu lâu Tô thị dù lột thỏ xuống hang sâu vẫn mãi nguyện vì đã ở trong sự truyền khẩu thơ ca, điệu nhạc và tượng voi chiến dù chiến công lẫy lừng vẫn không cần lên đỉnh núi để cho các thi nhân lấy làm hình tượng chiến thắng mà ca ngợi muôn đời.

Nghệ thuật kể chuyện của truyện Thâm Tâm rất đa dạng, linh hoạt. Mặc dù ngôi kể vẫn là ngôi thứ 3 - người kể chuyện toàn tri nhưng so với truyền thống, người kể chuyện toàn tri trong truyện Thâm Tâm không tách hẳn ra khỏi diễn biến câu chuyện mà thường hòa mình với nhân vật

để khám phá nội tâm của nhân vật hoặc để nhân vật tự bộc lộ thế giới nội tâm, tạo điểm nhìn trần thuật bên trong. Nhờ vậy, mỗi nhân vật trong truyện Thâm Tâm đều có đời sống tâm lí, có ngôn ngữ, cá tính riêng. Đồng thời, giọng điệu của truyện cũng vì thế rất linh hoạt, đa sắc thái biểu cảm. Câu văn co duỗi, dài ngắn khác nhau, hiếm có những câu nhiều vế đăng đối nhau như câu văn biên ngẫu thuở trước. Chẳng hạn như:

“Nhà vua mở khoa thi.

*Chàng thiếu niên của nàng Út đồ Trọng.*

*Một ông Trọng trẻ tuổi như vậy thì danh giá chán, khối chổ dọn mời.”* (Thâm Tâm, 2023a, tr.116)

Hoặc:

“*Nhưng người ở lành bao giờ cũng gặp những điều may.*

*Nhâm Phu ác, đã có Phương Dung đầy lòng nhân hậu.*

*Người em gái tinh ý hiểu rõ việc làm của anh mình. Nàng không những chỉ vì yêu mến Thôi Vỹ, mà lại còn nhớ rằng cả nhà mình hiện còn chịu một cái ơn rất nặng của chàng. Vậy mà Nhâm Phu nở đối xử bạc như thế! Bốn phận Phương Dung khi đó là phải vừa có dịp giã ơn Thôi Vỹ, vừa để chuộc lại cái tội của anh ruột mình”* (Thâm Tâm, 2023a, tr.116)

Ở phương diện ngôn ngữ, truyện thiếu nhi Thâm Tâm cho thấy trình độ sử dụng chữ Quốc ngữ vào sáng tác văn chương thời kì này đã đạt đến độ thuần thục. Ngôn ngữ trong sáng, giản dị, gần với lời ăn

tiếng nói hàng ngày. Nhiều lối ví von, so sánh bất ngờ, mới lạ, như: “*con tôm đẹp như cổ tay một đứa con gái*” (Thâm Tâm, 2023c, tr.18), “*vui như một con chim hót leo leo ngoài đồng*” (Thâm Tâm, 2023b, tr.166), “*đàn gà con riu rít vàng óng như bông tơ*” (Thâm Tâm, 2023a, tr.14)... Có thể thấy, tính hiện đại trong ngôn ngữ kết hợp với văn phong dí dỏm, duyên dáng đã góp phần giúp truyện của Thâm Tâm trở nên gần gũi với trẻ em.

### 3. Kết luận

Truyện thiếu nhi là mảnh ghép quan trọng trong gia tài văn xuôi của Thâm Tâm. Thuộc lớp nhà văn tiên phong viết cho trẻ em, lại vào thời điểm nền văn học đang trong quá trình hiện đại hóa, sáng tác của nhà văn vừa chứa đựng yếu tố truyền thống vừa mới mẻ, hiện đại, cả ở phương diện nội dung và nghệ thuật. Khác với tính giao thời trong văn học, sự đan xen truyền thống - hiện đại trong truyện thiếu nhi của Thâm Tâm bắt nguồn từ tấm lòng của nhà văn với văn hóa, văn học dân tộc; từ sự nhạy cảm và tài năng sáng tạo văn chương. Sau hơn 80 năm đọc lại, các tác phẩm vẫn “rất đời”, hấp dẫn, vẫn gọi người đọc khám phá những vỉa tầng ý nghĩa. Riêng với bạn đọc thiếu nhi, truyện mở ra cánh cửa bước vào thế giới tuổi thơ với bao điều hay, mới lạ, những trải nghiệm cảm xúc, những bài học... quý báu. Vì lẽ đó, Thâm Tâm xứng đáng được dành một chỗ đứng trang trọng trong văn học sử dân tộc, đặc biệt là văn học nửa đầu thế kỉ XX □

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Thâm Tâm (2023a), *Con rùa đội vệt*, Nxb Kim Đồng, Hà Nội.  
 Thâm Tâm (2023b), *Hai cây hoa nhài*, Nxb Kim Đồng, Hà Nội.  
 Thâm Tâm (2023c), *Thuồng luồng ở nước*, Nxb Kim Đồng, Hà Nội.  
 Văn Giá (2007), *Đời sống và đời viết*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.  
 Vũ Quỳnh Phương (2023), *Bài phát biểu tại buổi ra mắt các tác phẩm văn xuôi của Thâm Tâm*, Hội Nhà văn Việt Nam.